

Số: 55/KH-UBND

Sín Chải, ngày 12 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính Nhà nước năm 2026 trên địa bàn xã Sín Chải

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021- 2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 7671/KH-UBND ngày 31/12/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về việc cải cách hành chính Nhà nước năm 2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Ủy ban nhân dân xã Sín Chải ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Sín Chải, với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng phục vụ, đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất thực hiện hiệu quả công tác quản lý của cơ quan Nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực uy tín trong thực hiện nhiệm vụ; hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước các cấp tinh gọn, thông suốt và hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân và sự phát triển của xã Sín Chải.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước trên địa bàn xã đảm bảo đúng lộ trình quy định tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030.

- Triển khai đồng bộ, thống nhất các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp về cải cách hành chính (CCHC) bám sát Nghị quyết số 76/NQ-CP, Chỉ thị số 23/CTTTg và các nghị quyết, kết luận có liên quan của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức; đặt người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng của cơ quan hành Nhà nước.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC, đặc biệt là tiếp tục nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC của cơ quan, đơn vị.

- Xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong hoạt động hành chính của từng cá nhân, cơ quan, đơn vị; xây dựng chương trình, kế hoạch CCHC gắn với ngành, lĩnh vực quản lý, có sự phân công rõ về nhiệm vụ và thời gian thực hiện.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; đồng thời thực hiện các chính sách đãi ngộ, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hằng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác bình xét thi đua, khen thưởng.

II. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

1.1. Công tác xây dựng, kiểm tra xử lý, rà soát hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật: Tiếp tục rà soát, thực hiện quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của xã bảo đảm đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, đồng thời phù hợp với tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng ngành. Tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn, trái với quy định trong văn bản của cấp trên để kịp thời ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp với thẩm quyền và thực tiễn trên địa bàn xã.

1.2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn xã.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động về theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật; điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật và xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo quy định.

- Tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, thông qua hoạt động theo dõi thi hành pháp luật, của các bộ phận chuyên môn, tăng cường năng lực phản ứng chính sách, xử lý các vấn đề mới phát sinh gắn với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

1.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL)

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước, đổi mới cách thức tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động; góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn xã.

- Đa dạng hoá các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyển đổi số, từng bước đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị các cấp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật với thực hiện các Chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Ban hành và tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo về cải cách TTHC năm 2026; thực hiện công tác kiểm soát TTHC, rà soát, đánh giá TTHC; đẩy mạnh truyền thông về cải cách TTHC.

- Ban hành các quyết định công bố TTHC, danh mục TTHC và quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của các cấp chính quyền; bảo đảm 100% TTHC được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, TTHC nội bộ theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 và Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; tập trung cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; phần đầu cắt giảm, đơn giản hoá 100% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không cụ thể, không rõ ràng; phần đầu cắt giảm 50% thời gian giải quyết và 50% chi phí tuân thủ; bảo đảm tổ chức, cá nhân không phải cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý hoặc đã được kết nối, chia sẻ theo quy định; tiếp tục thực hiện mô hình giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi xã.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; tái sử dụng kết quả số hóa trong tiếp nhận, giải quyết TTHC; khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân; nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; phần đầu giảm tối đa hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn; bảo đảm 100% hồ sơ được theo dõi trạng thái xử lý để người dân, doanh nghiệp giám sát, đánh giá; tổ chức tiếp nhận, xử lý kịp thời, dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; công khai địa chỉ tiếp nhận và kết quả xử lý theo quy định.

3. Cải cách bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Kết luận số 09- KL/TW

ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập để tiếp tục giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình tại Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, gắn với phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cấp chính quyền; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát theo quy định.

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu quả, giảm đầu mối, gắn với lộ trình tự chủ tài chính; tiếp tục đẩy mạnh tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đúng tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015, Kết luận số 40- KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị, Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ và các chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu tinh giản biên chế được Tỉnh giao.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- Hoàn thành việc xây dựng và phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy.

- 100% cán bộ, công chức có trình độ đại học và trên đại học; 100% được đào tạo lý luận chính trị, bồi dưỡng về quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nguồn nhân lực tỉnh đến năm 2026, định hướng đến năm 2030.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm phải gắn liền với rà soát, đánh giá, xây dựng quy hoạch cán bộ nhằm từng bước hoàn thiện tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý trước khi bổ nhiệm vào chức vụ mới hoặc chức vụ cao hơn.

- Tăng cường rà soát bố trí cán bộ, công chức theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm; tiếp tục đẩy mạnh triển khai xác định vị trí việc làm, xây dựng khung năng

lực, mô tả công việc và xây dựng cơ cấu cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức năm 2026 theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện có hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Xây dựng và thực hiện công khai, minh bạch quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công.

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tiếp tục xây dựng, triển khai, duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền số của tỉnh, phiên bản 4.0 theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Phát triển Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây đáp ứng đầy đủ các tiêu chí, chỉ tiêu kỹ thuật.

- Tiếp tục nâng cấp, duy trì nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của xã, kết nối các hệ thống thông tin dùng chung, hệ thống thông tin chuyên ngành trọng điểm của xã, đồng thời kết nối với các dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

- Duy trì, hoàn thiện, nâng cấp các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin đáp ứng đầy đủ các chức năng, yêu cầu kỹ thuật để phục vụ hoạt động nội bộ của cơ quan Nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; Hệ thống thông tin báo cáo, Nền tảng quản lý văn bản và điều hành.

- 100% các cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp xã có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt 98% trở lên (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% hồ sơ TTHC đủ điều kiện và có phát sinh hồ sơ được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; trên 75% hồ sơ TTHC phát sinh được xử lý trực tuyến; 100% TTHC được triển khai thanh toán trực tuyến; 100% chế độ báo cáo, nội dung thông tin, dữ liệu được kết nối, cung cấp đầy đủ, kịp thời với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

7. Tuyên truyền về cải cách hành chính

- Thông tin tuyên truyền đầy đủ, kịp thời quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác CCHC; vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan hành chính, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ

CCHC. Phản ánh về tình hình, kết quả thực hiện CCHC trên Trang thông tin điện tử của xã, Đài truyền thanh xã và các trang mạng xã hội ...

- Tập trung triển khai tuyên truyền các nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, các nội dung phù hợp với hiện trạng, nhu cầu thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tuyên truyền, tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định liên quan đến CCHC. Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành về thông tin tuyên truyền CCHC, gắn và lồng ghép tuyên truyền các nội dung CCHC vào công tác tuyên truyền truyền phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thực hiện đa dạng hóa công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: xây dựng video clip, trailer đăng tải trên các nền tảng (tiktok, fanpage, Instagram, Twitter).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp có thẩm quyền giao cho các đơn vị theo phân cấp quản lý hiện hành.

2. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai thực hiện kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; gắn trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương với kết quả công tác CCHC của từng lĩnh vực, nhiệm vụ.

- Sử dụng kết quả công tác CCHC của UBND xã là tiêu chí, tiêu chuẩn quan trọng trong việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức; bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân có liên quan; trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó liên quan của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về CCHC trên Trang thông tin điện tử, Đài truyền thanh của xã; lồng ghép tuyên truyền CCHC với các nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; đa dạng hóa công tác thông tin, tuyên truyền, truyền thông về CCHC theo lĩnh vực, điều kiện của ngành, địa phương bằng nhiều hình thức như: tổ chức Hội thi, sân khấu hóa,...

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã, Ban Chỉ đạo CCHC, Chuyển đổi số và Đề án 06 xã về chất lượng và kết quả các lĩnh vực, nhiệm vụ CCHC liên quan đến cơ quan, đơn vị mình.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát công tác CCHC nhất là cải cách TTHC tại cơ quan, đơn vị mình.

- Lập dự toán ngân sách chi cho công tác CCHC trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị, trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo các quy định hiện hành.

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ liên quan đến cơ quan, đơn vị mình. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo

định kỳ, đột xuất về công tác CCHC bảo đảm đủ nội dung, đúng thời gian quy định về Phòng Văn hoá - Xã hội xã.

2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan chủ trì các lĩnh vực CCHC của xã

2.1. Các nhiệm vụ chung

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã về chất lượng và kết quả các lĩnh vực, nhiệm vụ do đơn vị phụ trách, chủ trì; dự trù kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai các nhiệm vụ cụ thể được giao.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc đăng tải, tuyên truyền về tình hình, kết quả thực hiện CCHC trên Trang thông tin điện tử của xã.

- Có ý kiến xử lý tồn tại hạn chế, tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng đối với lĩnh vực, nhiệm vụ do cơ quan, đơn vị chủ trì.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra thường xuyên, kiểm tra đột xuất, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai, thực hiện nội dung lĩnh vực và các tiêu chí, tiêu chí thành phần chấm điểm chỉ số CCHC của xã được giao phụ trách. Thu thập, rà soát, chịu trách nhiệm về tài liệu kiểm chứng đối với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần chấm điểm chỉ số CCHC được giao.

- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của cơ quan, đơn vị, gửi UBND xã (qua phòng Văn hoá - Xã hội) tổng hợp, làm căn cứ đánh giá hoặc trình cấp có thẩm quyền đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức; bình xét công tác thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân có liên quan và xem xét quy hoạch, bổ nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó liên quan của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ phụ trách. Thực hiện báo cáo kết quả định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm hoặc đột xuất đối với những nhiệm vụ, lĩnh vực được giao phụ trách.

2.2. Các nhiệm vụ cụ thể: Phụ lục gửi kèm

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước năm 2026 trên địa bàn xã Sín Chải. Trong quá trình tổ chức thực hiện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội - Cơ quan thường trực về Cải cách hành chính Nhà nước xã) để có giải pháp chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VH-XH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Sơn



GIAO NHIỆM VỤ PHỤ TRÁCH, CHỦ TRÌ CÁC LĨNH VỰC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
(Ban hành Kèm theo Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2026 của UBND xã Sín Chải)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra cụ thể	Cơ quan phụ trách/ chủ trì	Cơ quan thực hiện hoặc phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện
1	2	3	4	5	6	7
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH					
1	Công tác tuyên truyền Cải cách hành chính	Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trước ngày 15/01/2026	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
		- Báo cáo kết quả thực hiện; tài liệu kiểm chứng			Trước ngày 15/12/2026	
2	Kế hoạch kiểm tra (tự kiểm tra) Công tác CCHC năm 2026 tại các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn xã.	Kế hoạch	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Quý II/2026	
		Báo cáo			Quý III, IV/2026	
3	Kết quả thực hiện Công tác Cải cách hành chính năm 2026	Báo cáo	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trước ngày 20/12/2026	
4	Ban hành Kế hoạch CCHC Nhà nước năm 2027	Kế hoạch	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Chậm nhất ngày 15/01/2027	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					

1	Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL	Nghị quyết, Quyết định QPPL được ban hành.	Văn phòng HĐND và UBND	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên trong năm	Kinh phí hoạt động thường xuyên
2	Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm; kết quả xử lý sau rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL (hoặc được lồng ghép trong báo cáo kết quả công tác Tư pháp năm).	Văn phòng HĐND và UBND	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo thời gian báo cáo công tác Tư pháp hoặc theo văn bản yêu cầu của Bộ Tư pháp	Kinh phí hoạt động thường xuyên
				Cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định công bố trước ngày 31/01/2027	
3	Xử lý văn bản QPPL	Thực hiện các kết luận kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền; văn bản xử lý đối với văn bản trái pháp luật (nếu có)	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Văn bản xử lý kết quả kiểm tra phải đảm bảo thời gian theo quy định (trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được kết luận kiểm tra)	

4	Tổ chức thi hành văn bản QPPL	Kế hoạch theo dõi việc thi hành VBQPPL, Báo cáo về tổ chức thi hành văn bản QPPL	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch ban hành trước ngày 30/01 hàng năm. Báo cáo: Định kỳ hàng năm	Kinh phí hoạt động thường xuyên
5	Xử lý kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật	Các văn bản xử lý, kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật (thực hiện theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền)	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan đơn vị có liên quan	Trong năm	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí khác
6	Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (lồng ghép nội dung tuyên truyền CCHC gắn với các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật)	Kế hoạch về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan đơn vị có liên quan	Sau Kế hoạch của UBND tỉnh 10 ngày	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí khác
7	- Hội nghị tập huấn, các cuộc tuyên truyền hoặc tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật. - Biên soạn tài liệu, bài viết, hình ảnh, tờ gấp, tờ rơi...	Số lượng các cuộc tuyên truyền, tài liệu... các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin	Văn phòng HĐND và UBND	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Xây dựng trình UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác kiểm soát TTHC; cải cách TTHC theo chỉ đạo	Các văn bản chỉ đạo, triển khai, đôn đốc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

	của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ					
2	Công bố TTHC/danh mục TTHC; phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Các văn bản của tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
3	Cập nhật dữ liệu TTHC vào Cơ sở dữ liệu TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Công văn công khai, không công khai TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công		Thường xuyên	
4	Công khai TTHC trên trang thông tin điện tử, Bảng niêm yết TTHC của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã	100% TTHC được công khai đầy đủ, đúng quy định trên trang thông tin điện tử Bảng niêm yết TTHC của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
5	Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã	Phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC được xử lý, công khai kết quả xử lý trên Hệ thống Phản ánh kiến nghị của Cổng dịch vụ công quốc gia và Trang thông tin điện tử của xã.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

6	Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính	Báo cáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
7	Tiếp tục rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính Nhà nước	Các văn bản thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
8	Tập trung số hóa, làm sạch dữ liệu, gắn việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC với việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC; đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa, chia sẻ, tái sử dụng	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
9	Tiếp tục thực hiện việc tích hợp, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã với Cổng Dịch vụ công quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, Hệ thống tin giải quyết TTHC, cung cấp DVC tập trung do bộ, ngành quản lý	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã được tích hợp, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

10	Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ	Báo cáo kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng tháng hoặc theo hướng dẫn của VPCP (nếu có)	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY					
1	Tiếp tục rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã; Thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo Kết luận số 09-KL/TW ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương	Hướng dẫn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
		Quyết định, Văn bản triển khai				
		Báo cáo kết quả				
2	Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập và cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong của đơn vị sự nghiệp công lập sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy	Hướng dẫn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
		Văn bản triển khai, Quyết định			Theo yêu cầu của Bộ chủ quản	
		Báo cáo				
3	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, Kết luận số 17-KL/TW,	Các văn bản triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

4	Thực hiện tinh giản biên chế năm 2026	Danh sách và dự toán kinh phí tinh giản biên chế	Phòng Văn hóa - Xã hội, phòng Kinh tế	Cơ quan, đơn vị có liên quan	- Đợt 1: Chậm nhất ngày 25 tháng 12 của năm trước liền kề năm thực hiện tinh giản biên chế. - Đợt 2: Chậm nhất ngày 10 tháng 03 của năm thực hiện tinh giản biên chế. - Đợt 3: Chậm nhất ngày 10 tháng 6 của năm thực hiện tinh giản biên chế. - Đợt 4: Chậm nhất ngày 10 tháng 9 của năm thực hiện tinh giản biên chế.	Kinh phí do NSNN cấp và kinh phí cơ quan chi từ dự toán ngân sách hằng năm, nguồn thu, nguồn kinh phí hợp lý khác của đơn vị
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
	Rà soát, xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp	Văn bản triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi các cơ quan, đơn vị hoàn thiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy	Kinh phí do ngân sách nhà nước cấp

2	Tiếp tục triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026	Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức xã năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trước 31/01/2026 hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
3	Đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức năm 2026	Văn bản hướng dẫn triển khai đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức xã năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV/2026	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị định số 130/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính và Nghị định số 117/NĐ- CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP	Văn bản hướng dẫn, Báo cáo	Phòng Kinh tế	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2026	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí khác (Nếu có)
2	Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập	Văn bản hướng dẫn, Báo cáo	Phòng Kinh tế	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2026	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí khác (Nếu có)

3	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách	Báo cáo	Phòng Kinh tế	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo kế hoạch, yêu cầu của các đơn vị kiểm toán nhà nước, UBND tỉnh chỉ đạo	
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
1	Xây dựng Kiến trúc Chính quyền số của xã, phiên bản 4.0 theo chỉ đạo của tỉnh, xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của xã	Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Trước 30/12/2026	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
		Báo cáo kết quả thực hiện			Trước 30/01/2027	
2	Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp xã (LGSP)	Văn bản triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Trước 30/12/2026	
3	Duy trì, hoàn thiện, nâng cấp các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông minh	Văn bản triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cơ quan, đơn vị có liên	Thường xuyên	